

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021 /HS-ST

Ngày: 12/3/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA- TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Thế Hanh

2. Ông Lê Thanh Miện

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Minh T – sinh năm 1990

NĐKNKTT: thôn Nam Đồng, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Chỗ ở: thôn Danh Thượng 3, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình Hùng(Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Chiến – sinh năm 1962; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con cả; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

-Tại Bản án hình sự sơ thẩm số:60/2011/HSST ngày 28/8/2011, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt Vũ Minh T 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành xong tiền án phí ngày 04/11/2011);

-Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 236/2011/HSPT ngày 14/12/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Vũ Minh T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”(Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2012; đã chấp hành xong tiền án phí ngày 23/12/2011).

Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang(Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Chị La Thị Năm - sinh năm 1979(Có mặt)

TQ: thôn Danh Thượng 2, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

2. Bà Nguyễn Thị Chiên – sinh năm 1962(có mặt)

TQ: thôn Danh Thượng 3, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản Cáo Trạng số:18/CT – VKS – HH ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Vũ Minh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” quy định tại Điều 249 và Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Hồi 22 giờ ngày 29/12/2020, tại Lán của chị La Thị Năm – sinh năm 1972 ở thôn Danh Thượng 2, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Vũ Minh T – sinh năm 1990; trú tại: Danh Thượng 3, Danh T, Hiệp Hòa, Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ bên trong có một viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY”; nhiều mảnh vỡ của viên nén màu hồng đỏ, màu xanh và tinh thể màu trắng nghi là ma túy. T khai nhận đó đều là ma túy tổng hợp của T tàng trữ để sử dụng. Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ trong phong bì ký hiệu “QT”. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động OPPO và số tiền: 6.000.000đ(Sáu triệu đồng).

Ngày 30/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng thu giữ nghi là ma túy khi bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 05/KL-KTHS ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng; 01 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY”; các mảnh vỡ của viên nén màu hồng đỏ và màu xanh đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên nén màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,438gam, loại Methamphetamin”.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội và nguồn gốc số ma túy của Vũ Minh T như sau:

Trưa ngày 27/12/2020, T từ nhà xuống khu nhà trọ gần Công ty SamSung thuộc huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mục đích mua ma túy để sử dụng, T trao đổi mua bán với một người đàn ông qua khe cửa xếp nhà trọ (Không rõ tên, tuổi địa chỉ ở đâu) một túi 05 gam ma túy đá với giá 2.700.000đ và 03 viên ma túy Hồng phiến với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà cất giấu. Đến tối ngày 28/12/2020, T đang ở nhà thì có Dương Văn Thái – sinh năm 1983 ở Đồng Nội, xã

Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang và một người đi cùng Thái, T không biết tên, sau xác định là Bùi Thế Bằng – sinh năm 1995, ở thôn Văn Lập, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên đến. Sau đó, Thái hỏi mua của T 2.700.000đ tiền ma túy, trước khi bán số ma túy 05 gam đã mua trước đó, Thái đã lấy một ít ma túy đá để vào túi ma túy có ba viên ma túy hồng phiên để T sử dụng. Khoảng hơn 19 giờ ngày 29/12/2020, T mang theo túi ma túy có 03 viên ma túy hồng phiên và một ít ma túy đá đến lán (Cạnh công ty may Viet Pan) của chị La Thị Năm để sử dụng, khi T đang bỏ 01 viên ma túy hồng phiên ra bẻ nhỏ để sử dụng thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang.

Sau khi Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang, cùng ngày đã tiến hành tạm giữ đối với Vũ Minh T trong thời hạn 03 ngày. Khoảng 10 giờ ngày 31/12/2020, lợi dụng sơ hở của Điều tra viên và cán bộ điều tra trong khi trích xuất lấy lời khai T đã bỏ trốn khỏi nhà tạm giữ, đi về nhà T ở thôn Danh Thượng 3, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa. Khi T đang ở nhà thì bị lực lượng Công an huyện Hiệp Hòa truy tìm, bắt giữ trở lại.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Vũ Minh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 BLHS xử phạt:

-Từ 13 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 đến 09 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 01 năm 08 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2020.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”; trả lại cho bị cáo Vũ Minh T số tiền: 6.000.000đ và 01 chiếc điện thoại di động OPPO nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh T khai nhận hành vi của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 18/CT – VKSHH ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” quy định tại Điều 249 và Điều 386 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

[3]. Hồi 22 giờ ngày 29/12/2020, bị cáo Vũ Minh T đã bị bắt quả tang vì đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành lập biên bản bắt người quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ đối với bị cáo Vũ Minh T. Ngày 31/12/2020, khi đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hòa thì lợi dụng sơ hở T đã bỏ trốn về nhà. Khi T đang ở nhà thì bị lực lượng Công an huyện Hiệp Hòa bắt giữ trở lại. Số ma túy thu giữ của T đã được giám định và tại Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang khối lượng ma túy có tổng khối lượng là: 0,438gam, loại Methamphetamine.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Minh T là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người khi sử dụng mà còn là nguyên nhân của nhiều hành vi phạm tội khác nữa. Trong khi Cơ quan điều tra đang tạm giữ bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cáo đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi nơi tạm giữ. Hành vi bỏ trốn của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động tư pháp, gây cản trở, ảnh hưởng xấu đến hoạt động của Cơ quan tiến hành tố tụng, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ sở giam giữ. HĐXX xét thấy, hai hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý bằng một hình phạt thích đáng để răn đe giáo dục bị cáo. Vì thế cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ. Khi quyết định một Bản án chính thức cho bị cáo Vũ Minh T cần xem xét, đánh giá nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu bị cáo đã bị xét xử bởi hai Bản án là: Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2011/HSST ngày 28/8/2011, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt Vũ Minh T 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành xong tiền án phí ngày 04/11/2011) và Bản án hình sự phúc thẩm số: 236/2011/HSPT ngày 14/12/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Vũ Minh T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2012; đã chấp hành xong tiền án phí ngày 23/12/2011).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho hai bị cáo là cần thiết và bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với việc Vũ Minh T có hành vi bán ma túy cho Dương Văn Thái và Bùi Thế Bằng vào ngày 28/12/2020 và đến ngày 06/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Vũ Minh T, Dương Văn Thái và Bùi Thế Bằng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ngày 27/12/2020 ở khu vực Công ty SamSung thuộc huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh do T không nhớ rõ địa chỉ, hình dạng và tên, tuổi nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chị La Thị Năm cho T mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy, tại phiên tòa chị Năm có khai không biết việc T sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã không xem xét, xử lý đối với chị Năm là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Khi bị bắt quả tang Vũ Minh T đã bị thu giữ 01 điện thoại OPPO và số tiền 6.000.000đ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thì thấy, bị cáo T không sử dụng điện thoại để giao dịch, trao đổi liên quan đến ma túy và số tiền 6.000.000đ là của bị cáo nên HĐXX xác định đây là tài sản của T không sử dụng vào mục đích phạm tội cần tuyên trả cho bị cáo là có căn cứ.

[7]**Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Vũ Minh T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt Vũ Minh T:

- 13(Mười ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- 07(Bảy) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”;

Tổng hợp cả hai tội buộc bị cáo Vũ Minh T phải chấp hành hình phạt chung là 20(Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2020.

* Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”; trả lại cho bị cáo số tiền: 6.000.000đ và 01 chiếc điện thoại di động OPPO nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331,332,333,334 BLTTHS 2015, điểm a, khoản 1 Điều 23 NQ 326 của UBTVQH tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo Vụ Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan điều tra Hiệp Hòa;
- Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hương Lan

